

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PT, TP HÀ NỘI**

Số: 148/2020/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PT, ngày 29 tháng 09 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 203/2020/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 09 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Hà Thị H**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố số 6, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Bá N**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố số 6, thị trấn PT, huyện PT, Thành phố Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị H và anh Nguyễn Bá N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh N có 01 con chung là Nguyễn Hà Gia B, sinh ngày 20/9/2016. Hai bên thỏa thuận giao cháu B cho chị H nuôi đến khi cháu B đủ 18 tuổi

hoặc khi có quyết định khác của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Chị H không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ nuôi con chung cho anh N đến khi có yêu cầu mới hoặc khi có quyết định thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh Nguyễn Bá N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ: Chị H và anh N đều xác định không có.

- Về án phí: Chị Hà Thị H tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003243 ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị H số tiền 150.000đ tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện PT;
- UBND xã, thị trấn.....;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Bích Loan